



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NGK SÀI GÒN (SABECO)

Số 6 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3829 4081

Fax: (08) 3829 6856

Website: www.sabeco.com.vn Email: sabeco@sabeco.com.vn

Giấy chứng nhận ĐKKD số: 4103010027 - Ngày cấp: 17/04/2008

Nơi cấp: Thành phố Hồ Chí Minh

Số : 20/2010/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 06 năm 2010

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (SABECO)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/QH11/2005 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Tổng công ty cổ phần thông qua ngày 07 tháng 04 năm 2008.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn được tổ chức tại Hội trường Thống Nhất - số 135 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh, với sự tham dự của 830 cổ đông và người được ủy quyền dự họp đại diện cho 627.297.884 cổ phần, bằng 97,82 % tổng số cổ phần (641.282.186 cổ phần) có quyền biểu quyết tại Đại hội cổ đông.

Đại hội đã thảo luận và thống nhất thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, biên bản kiểm phiếu tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn ngày 12 tháng 06 năm 2010 và nhất trí:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009 và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010 như sau :

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2009:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2008	Kế hoạch 2009	Thực hiện 2009	TH 09/08	TH 09/ KH 09
1	2	3	4	5	4/3	5/4
1. Giá trị SX công nghiệp	Tỷ đồng	3.160	3.234	3.417	108%	106%
2. Sản lượng SX Bia các loại (Cty mẹ)	Tr. lít	348	360	366	105%	102%
3. Sản lượng tiêu thụ Bia các loại	Tr. lít	775	850	895	115%	105%
4. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	9.322	13.479	14.956	160%	111%
5. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.171	1.302	1.542	132%	118%
6. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	2.713	2.986	3.023	111%	101%

2. Kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2010:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2009	Kế hoạch 2010	KH 2010 / TH 2009
1	2	3	4	4/3
1. Giá trị SX công nghiệp	Tỷ đồng	3.416.642	3.584.473	105%
2. Sản lượng tiêu thụ Bia các loại	Tr. lít	895	1.000	112%
3. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	14.956.775	16.714.776	112%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.542.782	2.446.725	159%
5. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	3.023.178	2.404.379	80%

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam, các số liệu cơ bản như sau:

I. Tài sản và vốn.	
1. Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2009:	
- Tài sản ngắn hạn:	15.170.477.524.034 đồng
- Tài sản dài hạn:	5.736.986.194.790 đồng
	9.433.491.329.244 đồng
2. Tổng nguồn vốn đến 31/12/2009:	
- Nợ phải trả:	15.170.477.524.034 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	6.234.599.281.852 đồng
- Lợi ích cổ đông thiểu số:	7.951.206.914.159 đồng
	984.671.328.023 đồng
II. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho Năm kết thúc ngày 31/12/2009:	
1. Tổng doanh thu:	15.954.096.419.432 đồng
2. Các khoản giảm trừ doanh thu:	(3.141.240.976.473) đồng
3. Doanh thu thuần:	12.812.855.442.959 đồng
4. Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp:	2.030.076.900.723 đồng
5. Lợi nhuận thuần:	1.700.725.195.644 đồng
6. Lãi cơ bản trên một cổ phiếu	2.510 đồng

Điều 3. Thông qua Báo cáo đánh giá công tác quản lý và giám sát năm 2009 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2009 của Tổng công ty và thẩm định đánh giá về hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành năm 2009.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2009.

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Diễn giải	Kế hoạch 2009 theo NQ ĐHCĐ	Thực hiện năm 2009	Tỷ lệ % TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	1.301.652	1.542.784	119%
2	Lợi nhuận sau thuế	1.116.979	1.321.782	118%
3	Lợi nhuận phân phối, trong đó:	893.557	1.224.568	137%
	- Trích quỹ dự phòng bổ sung vốn điều lệ 5% LNST	55.849	66.089	118%
	- Trích quỹ phúc lợi và công tác xã hội	17.650	17.650	100%
	- Trích quỹ khen thưởng NLĐ (3 tháng lương)	49.275	49.275	100%
	- Tiền thưởng HĐQT, BKS (3 tháng lương, thù lao)	725	855	118%
	- Chia cổ tức 17% vốn điều lệ (kế hoạch 12%)	769.537	1.090.178	142%

4	Lợi nhuận chưa phân phối	233.592	107.384	
	- Năm 2008 chuyển sang	10.170	10.170	
	- Năm 2009	223.422	97.214	

- Quỹ khen thưởng được trích theo Nghị quyết số 23/2009/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/7/2009 của Đại hội đồng cổ đông năm 2009, tương ứng 3 tháng lương, thù lao thực hiện gồm thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế là 1 tháng lương và thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận sau thuế là 2 tháng lương.

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2010.

Điều 6. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2010.

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2009	Kế hoạch 2010	Tỷ lệ % KH/TH
1	Lợi nhuận trước thuế	1.542.784	2.446.725	159%
2	Lợi nhuận sau thuế	1.321.782	1.995.304	151%
3	Trích Quỹ dự phòng bổ sung VDL (5%LNST)	66.089	99.765	151%
4	Trích quỹ phúc lợi và khen thưởng	62.780	55.000	88%
5	Trích Quỹ công tác xã hội (1% lợi nhuận sau thuế)	5.000	20.000	400%
6	Chia cổ tức 20% vốn điều lệ (năm 2009 chia 17%)	1.090.178	1.282.562	118%
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	97.214	537.976	

- Quỹ khen thưởng và phúc lợi trích tối đa 3 tháng lương, thù lao thực hiện. Trường hợp không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận thì trích tháng lương thứ 13 và báo cáo trình Đại hội cổ đông năm sau thông qua.

Điều 7. Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2009.

Diễn giải	Tiền lương (đvt ; đồng)
I. NGUỒN QUỸ TIỀN LƯƠNG- THÙ LAO.	
1. Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2009	3.422.000.000
II. PHÂN PHỐI TRONG NĂM 2009.	
1. Hội đồng quản trị:	
- Tiền lương thành viên chuyên trách	1.989.410.774
- Thù lao thành viên kiêm nhiệm	446.400.000
2. Ban kiểm soát:	
- Tiền lương thành viên chuyên trách	869.919.081
- Thù lao thành viên kiêm nhiệm	74.400.000
III. CHÊNH LỆCH THỪA THEO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2009	41.870.145

Điều 8. Thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2010 của HĐQT, BKS.

Stt	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch năm 2010
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	2.446.725
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	1.995.304
3	Tiền lương cho thành viên HĐQT, BKS chuyên trách	Tr. đồng	3.510
4	Thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm	Tr. đồng	990

Điều 9. Thông qua danh sách lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2010.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2010 trong danh sách như sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
2. Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam;
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
4. Công ty TNHH Kiểm toán D.T.L;
5. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.
6. Công ty TNHH KPMG Việt Nam (đơn vị đã kiểm toán năm 2009 cho Sabeco).

Đối tượng kiểm toán:

- Báo cáo tài chính riêng: Công ty mẹ, Công ty TNHH Một thành viên Thương mại SA BE CO; Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí SA BE CO.
- Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty.

Phạm vi kiểm toán: Kiểm toán cho kỳ kế toán 2010, kết thúc tại ngày 31/12/2010.

Điều 10. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và giới thiệu Ông Vũ Quốc Anh để Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (theo công văn số 3079/BCT-TCCB ngày 29/3/2010 của Bộ Công Thương - Cổ đông nhà nước).

1. Đại hội đồng ý bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I của Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn.

2. Đại hội đồng ý với đề cử Ông Vũ Quốc Anh để Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung làm thành viên Hội đồng quản trị.

3. Đại hội đồng cổ đông công nhận kết quả bầu cử: Ông Vũ Quốc Anh trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I của Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn với Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành là 627.207.534 cổ phần, đạt tỷ lệ: 99,98 %.

Điều 11. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn ngày 12 tháng 6 năm 2010, với tỷ lệ số phiếu tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội và có hiệu lực thi hành.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Tổng công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo chức năng nhiệm vụ quy định của Điều lệ Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn và Luật Doanh nghiệp, nhằm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn năm 2010. *vu*

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Thành viên Ban kiểm soát;
- Tổng giám đốc;
- Các cổ đông của SABECO;
- Lưu HĐQT.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Bá Thi



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NGK SÀI GÒN (SABECO)

Số 6 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3829 4081

Fax: (08) 3829 6856

Website: www.sabeco.com.vn Email: sabeco@sabeco.com.vn

Giấy chứng nhận ĐKKD số: 4103010027 - Ngày cấp: 17/04/2008

Nơi cấp: Thành phố Hồ Chí Minh

Số : 03/2010/BB-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 06 năm 2010

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 06 năm 2010, tại Hội trường Thống Nhất, số 135 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận I - Thành phố Hồ Chí Minh, đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (SABECO).

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI.

1. Các đại biểu cổ đông của Tổng công ty (có mặt tham dự tại thời điểm 09h30 cùng ngày): 830 người, đại diện và sở hữu 627.287.884 cổ phần; cổ đông tham dự trực tiếp: 759 người, sở hữu 47.714.900 cổ phần; cổ đông ủy quyền: 82 người, đại diện sở hữu 579.572.984 cổ phần.

2. Khách mời dự Đại hội.

- Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, Ban Điều hành Tổng công ty, Ban kiểm soát, các cán bộ quản lý của SABECO và đại diện cán bộ quản lý của các Công ty TNHH 1 Thành viên, Công ty con, Công ty liên kết của Tổng công ty.

- Đại hội vinh dự được đón nhận sự hiện diện của các quý vị đại biểu:

+ Ông Đỗ Đăng Hiếu - Ủy viên Ban Cán sự Đảng Bộ Công Thương, Chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam.

+ Các Ông (Bà) đại diện các Cơ quan chức năng của Bộ Công Thương.

+ Đại diện Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

+ Đại diện Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

+ Đại diện các cơ quan báo chí, truyền thông.

II. NGHI THỨC, THỦ TỤC CỦA ĐẠI HỘI.

1. Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.

Ông Chung Trí Dũng thay mặt Ban tổ chức:

- Tuyên bố lý do

- Giới thiệu đại biểu cấp trên và các thành phần tham dự Đại hội.

- Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách Đại biểu cổ đông tham dự Đại hội.

2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.

Ông Đỗ Chí Giang - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông, công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau (đính kèm Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông):

- 1 - Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 – Ngày 12/06/2010



Handwritten signature

- Tổng số cổ phần của SABECO: 641.282.186 cổ phần;
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 2.506 cổ đông, đại diện cho 641.282.186 cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền có mặt tham dự Đại hội là: 830 người, đại diện cho 627.287.884 cổ phần chiếm 97, 82 % cổ phần có quyền biểu quyết;

Theo quy định của Điều lệ SABECO và Luật Doanh nghiệp, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn là hợp pháp, hợp lệ và có đầy đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

3. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội:

Theo Quy định của Điều lệ Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp, Ban Tổ chức mời Ông Nguyễn Bá Thi - Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Chủ tọa Đại hội lên điều hành Đại hội.

III. NỘI DUNG VÀ TIẾN TRÌNH CỦA ĐẠI HỘI.

A/ Giới thiệu Thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu.

1. Chủ tọa giới thiệu Thư ký đại hội, bao gồm :
 - + Ông Võ Dân Vũ - Phó Chủ tịch Công đoàn TCT- cổ đông Sabeco
 - + Bà Trần Thắng Mỹ - Bộ phận Thư ký và Quản lý cổ đông- cổ đông Sabeco

2. Chủ tọa thông qua Chương trình, nội dung của đại hội.

Chủ tọa đọc Chương trình, nội dung của đại hội đã kèm theo thư triệu tập Đại hội.

→ Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội, đồng ý thông qua Chương trình, nội dung của đại hội.

B/ Báo cáo tóm tắt các nội dung trình Đại hội thảo luận thông qua.

1. Ông Nguyễn Quang Minh - Tổng giám đốc Tổng công ty, trình bày Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010 của Tổng công ty.

2. Ông Nguyễn Bá Thi - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty, trình bày Báo cáo đánh giá công tác quản lý và giám sát năm 2009 của Hội đồng quản trị

3. Ông Đồng Việt Trung - Trưởng Ban kiểm soát: trình bày Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về Báo cáo Tài chính năm 2009 của Tổng công ty và đánh giá về hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành năm 2009.

4. Ông Nguyễn Bá Thi - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty, trình bày các nội dung:

- Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2009, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2010.
- Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2009, Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2010.
- Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2010.
- Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

C/. Thảo luận tại đại hội:

Ý kiến thảo luận tại Đại hội:

Sau khi nghe báo cáo, trình bày các nội dung nêu trên, Đại hội đã thảo luận và có 09 ý kiến tham gia góp ý các nội dung như sau:

1. Cổ đông Sabeco: Đề nghị bầu bổ sung thành viên HĐQT trực tiếp ngay tại đại hội (Chủ tọa giải thích : phải thực hiện theo quy định là bầu phiếu)

2. Cổ đông Châu Vạn Phước: Đề nghị thông tin về kết quả tình hình SXKD 5 tháng đầu năm so với kế hoạch năm 2010 ; lộ trình nâng cấp hoàn thiện hệ thống Tài chính, Kế toán của Tổng công ty để tính mâu thuẫn số liệu giữa Ban Kế toán thống kê và Ban Tài chính.

3. Cổ đông Trương Ngọc Hải: Cơ sở xây dựng Kế hoạch SXKD, năm 2010 có đảm bảo được kế hoạch lợi nhuận không ? Giá bán cổ phần Nhà nước cho cổ đông chiến lược là bao nhiêu ? có bán cho cổ đông nội bộ được không ? việc niêm yết cổ phiếu Sabeco thời gian nào ? tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS tăng từ 3,4 tỷ / 2009 lên hơn 4,5 tỷ / 2010 thì có hợp lý không, có phù hợp với mức tăng trưởng của Tổng công ty hay không ?

Chủ trương mua lại 100% phần vốn góp tại 3 dự án bia trọng điểm, mua lại phần vốn góp của quỹ SBF1 đầu tư vào các Công ty con, Công ty liên kết, chuyển nhượng 20% vốn điều lệ của Sabeco tại Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Sabeco để thu hồi vốn, do tài liệu nêu chưa rõ nên đề nghị giải thích là thoái vốn thu hồi về hay tăng vốn đầu tư ; kế hoạch năm 2010 tăng vốn đầu tư nhiều đề nghị thông tin đầu tư vào lĩnh vực nào ;

Về báo cáo của BKS, đề nghị Ban điều hành giải thích thêm khoản nộp dư thuế thu nhập doanh nghiệp (mục 3), khoản chênh lệch công nợ nội bộ (mục 4), về tỷ giá ngoại tệ khi hạch toán, trách nhiệm thuộc về ai ; vấn đề nội bộ giữa Ban Tài chính và Ban Kế toán đến nay chưa giải quyết triệt để ;

Về vấn đề Website của Tổng công ty không thuận tiện khi truy cập tài liệu thông tin ; việc hướng dẫn cổ đông khi dự đại hội chưa chu đáo ; việc trả cổ tức qua Ngân hàng Nông nghiệp Phát triển nông thôn gây phiền hà cho cổ đông.

Xem xét lại việc trích 1% lợi nhuận cho quỹ công tác xã hội năm 2010 (khoảng 20 tỷ) như vậy là quá lớn, có nên không ?

4. Cổ đông Nguyễn Chi Mai: Những vấn đề cổ đông Trương Ngọc Hải đã nêu về giải quyết cổ tức, tổ chức đại hội ... đề nghị Tổng công ty nên xem xét lại.

Giải thích lý do việc bầu bổ sung thành viên HĐQT là người của Bộ Công Thương, có cần thiết hay không ? việc tăng lương, thù lao cho HĐQT tôi không phản đối nhưng cần cân đối với mức tăng trưởng của Tổng công ty và mức sống chung của CBCC hiện nay ; Tổng công ty cần niêm yết để thể hiện minh bạch, phải có lộ trình thời gian cụ thể, chứ bán xong 20% mới niêm yết thì vô cùng, nên tính việc niêm yết với bán cổ phần nhà nước cho cổ đông chiến lược để đảm bảo quyền lợi của cổ đông nhỏ.

5. Cổ đông đại diện Công ty Jaccar Capital Fund: Các vấn đề tồn tại ở Đại hội năm 2009 hầu như chưa thay đổi, đề nghị HĐQT có trách nhiệm trình cơ quan thẩm quyền việc cổ đông đề nghị niêm yết cổ phiếu Sabeco, có lộ trình thoái vốn của cổ đông nhà nước. Đề nghị đại diện Bộ Công Thương có ý kiến về kiến nghị niêm yết cổ phiếu Sabeco của cổ đông tại cuộc họp ngày 05/6/2010 để đảm bảo tính minh bạch và quyền lợi của cổ đông, không nên ràng buộc điều kiện phải bán xong cổ phần cho cổ đông chiến lược mới niêm yết. Văn bản của Bộ Công Thương dừng việc niêm yết của Sabeco vừa qua là chưa đúng luật.

Việc bầu thành viên HĐQT là thiếu thông tin để cổ đông tham khảo ; Cần tách bạch giữa quản lý và điều hành, Hội đồng quản trị không kiêm công tác điều hành.

Việc trích lập dự phòng năm 2008, theo tôi chưa đúng luật.

Cần có lộ trình khắc phục như kiến nghị của Ban kiểm soát và chấm dứt những tồn tại còn lại của Sabeco đã nêu trong năm 2010 như công bố thông tin của TCT còn chậm, chất lượng số liệu không đồng nhất trong báo cáo của TGD, HĐQT và báo cáo kiểm toán.

Tán thành việc nâng tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty ở các Công ty sản xuất bia trọng điểm nhưng việc mua lại phải đưa ra mức giá để giao dịch và làm rõ mức giá tối đa thực hiện.

Nhân sự của BKS chưa đủ để đáp ứng yêu cầu, đề nghị bổ sung thêm.

Tất cả vấn đề tồn tại thực chất không có gì phức tạp, nếu Tổng công ty có cơ chế thoáng hơn, cơ chế đối thoại cởi mở với tinh thần cầu thị để các cổ đông tham gia thì các cổ đông rất sẵn sàng hỗ trợ.

6. Cổ đông đại diện Ngân hàng Hàng hải: Định hướng xuất khẩu của Tổng công ty chưa rõ, đề nghị giải thích thêm.

7. Cổ đông Sabeco: Cần định hướng đa dạng hoá sản phẩm và phát triển hoạt động quảng bá thương hiệu, chú trọng đầu tư phát triển mạnh ngành Rượu và Nước giải khát cùng ngành Bia.

8. Cổ đông Trương Ngọc Hải: Về các ý kiến loại trừ trong báo cáo của KPMG.

9. Cổ đông đại diện Tập đoàn Bảo Việt: Xem lại số liệu trong các báo cáo cho thống nhất.

Giải trình các ý kiến tham gia góp ý của đại biểu tham dự Đại hội:

1. Ông Nguyễn Bá Thi – Chủ tịch HĐQT:

Cổ đông chiến lược: Đã làm việc với Bộ Công Thương để điều chỉnh tiêu chí chọn cổ đông chiến lược cho phù hợp yêu cầu của Sabeco hiện nay nhằm giúp Sabeco phát triển bền vững và không xung đột lợi ích với Sabeco, đó là lợi ích cổ đông. Về giá bán cổ phần cho cổ đông chiến lược theo quy định của nhà nước thì giá bán tối thiểu bằng giá đầu giá bình quân thành (IPO lần đầu). Việc bán cho cổ đông nội bộ là quyền của Nhà nước.

Chủ trương mua lại 100% phần vốn góp tại 3 dự án bia trọng điểm: trước đây khi đầu tư 3 dự án nhà máy bia trọng điểm tại 3 vùng Sông Lam, Quảng Ngãi, Vĩnh Long được triển khai theo phương án thành lập Công ty cổ phần, đây là những dự án nhà máy có công suất lớn, thiết bị hiện đại, hiện nay Hội đồng quản trị nhận thấy cần tăng thêm các nhà máy sản xuất trọng điểm để tăng năng lực sản xuất của Công ty mẹ, nên chủ trương đàm phán với các cổ đông góp vốn chuyển nhượng lại các cổ phần này cho Sabeco.

Việc thoái vốn tại quỹ SBF1: Theo chủ trương của Nhà nước, ngành nghề SXKD chính của chúng ta là lĩnh vực đồ uống, nhà nước không khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực tài chính và Sabeco ít kinh nghiệm trong lĩnh vực này nên sau thời gian hoạt động HĐQT thấy cần giải thể quỹ này trước thời hạn, chủ trương tiến hành các thủ tục để mua lại và giải thể quỹ SBF1 (tăng vốn các dự án đầu tư cho ngành nghề chính của Sabeco như Bia, Rượu, Nước giải khát, thoái vốn ở lĩnh vực không chuyên). Chuyển nhượng 20% vốn điều lệ của Sabeco tại Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Sabeco để thu hồi vốn.

Về mâu thuẫn giữa Ban Tài chính và Ban Kế toán: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Tài chính để thực hiện, nếu cần thiết sẽ xem xét về công tác tổ chức.

Về trích quỹ CTXH: thực chất là để thực hiện trách nhiệm đối với xã hội, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, đồng thời để quảng bá, phát triển thương hiệu thông qua các chương trình công tác xã hội.

Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT: Nhà nước nắm hơn 90% vốn, nguyên tắc trong Hội đồng quản trị là phải tương xứng với vốn đối ứng đầu tư, Nhà nước thấy cần tăng cường nhân sự đại diện quản lý phần vốn của nhà nước tại Sabeco thì Nhà nước cử thêm, đây là quyền của cổ đông Nhà nước theo luật định, chứ không có vấn đề gì khác.

Về tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BDH: Ban điều hành sẽ trình bày cách tính, chúng tôi căn cứ vào thực tế hoạt động của Tổng công ty, căn cứ vào chính sách của nhà nước đang chi phối trong lĩnh vực tiền lương này, HĐQT, BKS, BDH đa số là người do nhà nước cử nên chúng tôi không thể làm sai được, trước khi đưa ra Đại hội cổ đông chúng tôi đã xin ý kiến của cổ đông Nhà nước trước và khi được chấp thuận mới đưa ra trình ĐHĐCĐ thông qua.

Về các vấn đề liên quan đến văn hoá doanh nghiệp: ghi nhận ý kiến của cổ đông về việc trả cổ tức, việc tổ chức tiếp đón cổ đông có thiếu sót sẽ chấn chỉnh trong thời gian tới. Mạng hệ thống IT của Tổng công ty còn yếu, sẽ khắc phục làm tốt hơn trong thời gian tới.

Các vấn đề liên quan đến việc niêm yết: Văn bản trả lời của Bộ Công Thương không sai luật, Bộ Công Thương trả lời định hướng theo chủ trương của Nhà nước. HĐQT đã triển khai xin ý kiến thống nhất của cổ đông theo đúng thủ tục của Công ty cổ phần. Đã báo cáo Bộ Công Thương về kiến nghị niêm yết của cổ đông, khi có trả lời chúng tôi sẽ thông báo với cổ đông. Tại Đại hội hôm nay chúng tôi ghi nhận ý kiến cổ đông, tiếp tục kiến nghị Bộ Công Thương, nếu trong phạm vi quyền hạn thì Bộ trả lời, nếu không thì xin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ. Việc xác định thời điểm niêm yết là phụ thuộc Bộ Công Thương và chủ trương của Chính phủ.

Về việc bổ sung thành viên HĐQT thì chúng tôi làm đúng, đã gửi kèm theo tài liệu tờ trình giới thiệu thành viên HĐQT để bầu.

Về ý kiến thành viên HĐQT không nên tham gia Ban Điều hành: vấn đề này là quan điểm về quản trị của từng công ty, ở đây tách bạch là phân định rõ nhiệm vụ của HĐQT, nhiệm vụ của Ban điều hành chứ không phải là tách bạch con người, ngay các tập đoàn lớn của nước ngoài, các tổng công ty lớn của Việt Nam cũng áp dụng mô hình Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc vẫn hoạt động hiệu quả, đây không phải là vấn đề.

Việc trích lập dự phòng đã được thực hiện đúng quy định của luật, Tổng công ty chuyển sang Công ty cổ phần tháng 4 năm 2008 thì phải tách ra cho giai đoạn Công ty nhà nước và giai đoạn chuyển sang Tổng công ty cổ phần.

Về lộ trình giải quyết các kiến nghị của Ban kiểm soát: Những kiến nghị của BKS chúng tôi sẽ xem xét, HĐQT có trách nhiệm trong việc xử lý, khắc phục những vấn đề còn tồn tại của Tổng công ty với quan điểm là giải quyết để làm tốt hơn, phải đảm bảo sự ổn định và phát triển của Sabeco. Phương án cụ thể do Ban điều hành trình và HĐQT cần có thời gian để xem xét. Vấn đề gì khi được khắc phục sẽ thông tin trên Website để cổ đông biết.

Về công bố thông tin: ghi nhận ý kiến của cổ đông, sẽ có giải pháp chấn chỉnh nâng cao hệ thống thông tin của Sabeco.

Về giá mua lại cổ phần các đơn vị sản xuất bia trọng điểm: sẽ thuê đơn vị tư vấn xác định lại giá trị doanh nghiệp, giá trị cổ phiếu của từng công ty, sau đó trình HĐQT thông qua và xin ý kiến cổ đông Nhà nước. Hiện nay chưa thể nói giá trần được nhưng chắc chắn giá mua phải có căn cứ và hợp luật.

Về nhân sự Ban kiểm soát: BKS có quyền mời tư vấn độc lập hoặc nhân sự bên ngoài tham gia công tác kiểm soát, HĐQT sẽ tạo các điều kiện để BKS thực hiện nhiệm vụ; Vấn đề chưa thống nhất ý kiến của BKS và Kế toán trưởng trong việc phân bổ giá trị lợi thế thương mại: HĐQT đã xin ý kiến bằng văn bản gửi Bộ Tài chính, sẽ thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Bộ Tài chính, tất cả vấn đề đều xuất phát từ lợi ích công ty, lợi ích cổ đông và phải làm đúng luật.

Về xuất khẩu: hiện Sabeco xuất hàng đi trên 20 nước nhưng số lượng ít, chỉ khoảng bằng 2 triệu lít bia / năm, nguyên nhân trước đây năng lực sản xuất chưa đủ cho thị trường nội địa, nên chúng ta xuất khẩu chủ yếu chỉ để thăm dò thị trường. Từ 2010

Handwritten signature

TH. MIN.

khi dư năng lực sản xuất chúng ta sẽ đẩy mạnh xuất khẩu, trước hết là thị trường truyền thống và thị trường đông người Việt Nam. Về chiến lược không chỉ sản xuất bia tại Việt Nam xuất đi vì giá thành cao khó cạnh tranh, thời hạn bảo quản bia có giới hạn cũng làm ảnh hưởng đến chất lượng; đang xem xét phương án đầu tư nhà máy sản xuất bia ở nước ngoài theo hình thức công ty cổ phần, ưu tiên thị trường Campuchia, EU, Mỹ, Myanmar, Cuba. Định hướng này đã báo cáo cơ quan quản lý nhà nước, Chính phủ, Bộ Công Thương đều ủng hộ, khi HĐQT thông qua chủ trương sẽ thông tin trên Website để cổ đông được biết. Nước giải khát, Rượu cũng đang xuất khẩu nhưng còn khiêm tốn, sản phẩm cơ khí cũng xuất khẩu tuy nhiên số lượng và giá trị còn chưa lớn. Hướng tới sẽ có chính sách đầu tư NGK, Cồn mạnh hơn.

Về nâng cao hoạt động quảng bá thương hiệu HĐQT, BDH tiếp thu và sẽ có chủ trương cụ thể theo hình thức của Sabeco. Về đa dạng hoá sản phẩm sẽ bổ sung vào kế hoạch kinh doanh.

2. Ông Nguyễn Quang Minh – Tổng giám đốc:

Về kết quả SXKD thực hiện 5 tháng của 2010: Hết tuần 23 đã tiêu thụ được 445 triệu lít, tương đương 44,5% KH / 1 tỷ lít năm ; lợi nhuận ước đạt 1.200 tỷ chưa tính các khoản thu sẽ có từ Công ty con và những chi phí đột xuất phải trả như chi phí Marketing ; Tổng công ty xây dựng kế hoạch SXKD với tỷ giá đôla là 19.500đ và Euro là 27.000đ, nếu sau này tỷ giá thay đổi thì có sự hiệu chỉnh lợi nhuận tương ứng. Trên cơ sở xây dựng kế hoạch các rủi ro đã chốt được và tình hình sản lượng bia (yếu tố chính quyết định kế hoạch) bán được đang vượt kế hoạch, chúng ta có cơ sở tin tưởng sẽ đạt được kế hoạch lợi nhuận và các chỉ tiêu cơ bản khác của năm 2010.

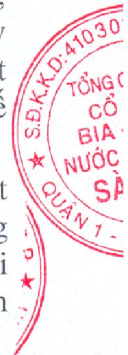
Việc hoàn chỉnh hệ thống kế toán và vấn đề của Ban Kế toán, Ban kiểm soát đặt ra, là có trách nhiệm một phần của HĐQT, Ban điều hành, đã kiến nghị và HĐQT thống nhất sau Đại hội đồng cổ đông sẽ họp đánh giá các mặt chưa làm được năm 2009 với mục tiêu để hoàn chỉnh, sửa đổi, ban hành những cái mới làm cho tốt hơn, hoàn thiện hơn.

Năm 2010 Tổng công ty đầu tư khoảng 2.130 tỷ gồm các khoản chủ yếu liên quan đến đầu tư của các nhà máy, không liên quan đến đầu tư tài chính, các cổ đông quan tâm chi tiết xin liên hệ Ban tổ chức để được cung cấp thông tin.

Tiếp theo lời của Chủ tịch HĐQT về vấn đề Website, công tác tổ chức, chi trả cổ tức mà cổ đông nêu ra, với tư cách đại diện Ban điều hành xin lỗi cổ đông về những việc làm cổ đông phiền hà. Chúng tôi sẽ xem xét, kiến nghị HĐQT thiết lập Ban hoặc Phòng phụ trách công tác IT của Tổng công ty. Về việc trích 1% lợi nhuận lập quỹ công tác xã hội là để thực hiện trách nhiệm xã hội, và ý nghĩa tiêu chí trở thành công ty hàng đầu của Việt Nam là toàn diện trên các hoạt động SXKD, nghĩa vụ thuế, trách nhiệm đối với xã hội. Về lương, thù lao cho HĐQT chúng tôi xây dựng theo các quy định của Nhà nước, được cổ đông Nhà nước chấp thuận.

3. Đại diện Công ty Kiểm toán KPMG:

Điểm mà cổ đông nêu ở đây là điểm lưu ý, chứ không phải điểm loại trừ, ý nghĩa của điểm lưu ý là nó không ảnh hưởng đến tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, ở đây chỉ lưu ý người đọc báo cáo tài chính hai thuyết minh số 3 và số 21 liên quan đến việc tổ kiểm tra quyết toán cổ phần hóa của Bộ Công Thương và Bộ Tài chính đã thực hiện quyết toán cổ phần hóa và chốt lại số liệu phải trả cho nhà nước. Các cổ đông tham chiếu thuyết minh đầy đủ của Báo cáo tài chính được đăng tải trên website Sabeco.



Handwritten signature

Ông Đỗ Đăng Hiếu đã đánh giá cao nỗ lực của HĐQT, BDH và CBCNV Tổng công ty đã khắc phục khó khăn để hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu SXKD năm 2009, đã thực hiện nhiều công trình đầu tư trong điều kiện thị trường có nhiều biến động về giá vật tư, nguyên liệu, tỷ giá ngoại tệ... để tăng sản lượng sản xuất, thực hiện công tác sắp xếp đổi mới, thực hiện công tác vệ sinh môi trường.

Các ý kiến đề nghị của cổ đông về việc niêm yết, chọn lựa cổ đông chiến lược – HĐQT ghi nhận và báo cáo Bộ Công Thương để có trả lời bằng văn bản, thông tin đến cổ đông, tuy nhiên đây là vấn đề lớn cần có thời gian xem xét, có thể phải xin ý kiến của Chính phủ.

Sabeco cần xây dựng kế hoạch chiến lược dài hạn để phát triển thành tập đoàn mạnh; Đẩy mạnh tái cơ cấu theo hướng phát triển mở rộng thị trường; xây dựng Tổng công ty với hoạt động quản trị, điều hành tiên tiến hơn nữa; phải tập trung đầu tư phát triển để đảm bảo tăng trưởng, trong xây dựng dự án phải tăng cường quản lý, giám sát; cần xây dựng quy tắc ứng xử trong đơn vị, xây dựng mối quan hệ hài hòa, tiến bộ trong doanh nghiệp, tăng cường chăm lo quyền lợi, lợi ích của cổ đông, của người lao động; tăng cường nâng cao đào tạo trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ, đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho CBCNV.

100
ON
PH
R
All
100
TP

1. Ghi nhận ý kiến của cổ đông và sẽ trình lãnh đạo Bộ Công Thương về việc đề nghị cho niêm yết cổ phiếu Sabeco; về việc chọn đối tác chiến lược với tiêu chí chọn ở lĩnh vực Sabeco đang yếu như NGK, Rượu, đồng thời tránh cạnh tranh, xung đột lợi ích với Sabeco tại thị trường trong nước.

2. Việc hoàn chỉnh hệ thống kế toán và vấn đề của Ban Kế toán, Ban kiểm soát đặt ra: sau Đại hội đồng cổ đông sẽ họp đánh giá các mặt chưa làm được năm 2009 với quan điểm là phải đảm bảo sự ổn định và phát triển của Sabeco, mục tiêu là để hoàn chỉnh, ban hành những cái mới làm cho tốt hơn, hoàn thiện hơn. Phương án cụ thể do Ban điều hành trình và HĐQT xem xét, quyết định.

3. Về việc phân bổ lợi thế thương mại, đã xin ý kiến bằng văn bản gửi Bộ Tài chính, sẽ thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Bộ Tài chính.

4. Về các vấn đề liên quan đến văn hoá doanh nghiệp: HĐQT, BDH ghi nhận ý kiến của cổ đông và sẽ chỉ đạo bộ phận chức năng chấn chỉnh, có giải pháp để làm tốt hơn trong thời gian tới.

Các cổ đông nhất trí với các ý kiến kết luận của chủ tọa đại hội, ý kiến giải trình của HĐQT, BDH Sabeco và không nêu thêm vấn đề nào khác.

C/. Sau khi kết thúc phần thảo luận, Chủ tọa đại hội lấy ý kiến biểu quyết thông qua các nội dung trình đại hội.

Kết quả biểu quyết của Đại hội như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 853 ;
Tương ứng: 627.323.334 số cổ phiếu có quyền biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 853 ;
Tương ứng: 627.323.334 số cổ phiếu có quyền biểu quyết.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 853 ;
Tương ứng: 627.323.334 số cổ phiếu có quyền biểu quyết.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 00 ;
Tương ứng: 0.00 số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

1. Thông qua một số các chỉ tiêu chính về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2009 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010 (đính kèm tờ trình của HĐQT):

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 627.323.334 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 000 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0.00 %

2. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính riêng của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (đính kèm báo cáo):

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 627.323.334 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 000 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0.00 %

3. Thông qua Báo cáo đánh giá công tác quản lý và giám sát năm 2009 của Hội đồng quản trị (đính kèm báo cáo):

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 627.323.334 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 000 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0.00 %

4. Thông qua Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát năm 2009.

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 627.323.334 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 000 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0.00 %

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2009 (đính kèm tờ trình):

Trong đó:

- Quỹ khen thưởng được trích theo Nghị quyết số 23/2009/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/7/2009 của Đại hội đồng cổ đông năm 2009, tương ứng 3 tháng lương thực hiện gồm thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế là 1 tháng lương và thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận sau thuế là 2 tháng lương.

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2010.

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 626.823.334 cổ phần, đạt tỷ lệ: 99,92 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 500.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,08 %

6. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2010 (đính kèm tờ trình).

Trong đó:

- Quỹ công tác xã hội năm 2010 trích 1% lợi nhuận sau thuế.

Đu

12/06/2010
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Quỹ khen thưởng và phúc lợi trích tối đa 3 tháng lương, thù lao thực hiện. Trường hợp không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận thì trích tháng lương thứ 13 và báo cáo trình Đại hội cổ đông năm sau thông qua.

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 626.823.334 cổ phần, đạt tỷ lệ: 99,92 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 500.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,08 %

7. Thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2009 (đính kèm tờ trình):

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 627.323.334 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 000 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0.00 %

8. Thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2010 (đính kèm tờ trình):

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 627.323.334 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 000 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0.00 %

9. Thông qua danh sách lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2010.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2010 trong danh sách như sau:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán D.T.L;
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (đơn vị đã kiểm toán năm 2009 cho Sabeco).

Đối tượng kiểm toán:

- Báo cáo tài chính riêng: Công ty mẹ, Công ty TNHH Một thành viên Thương mại SA BE CO; Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí SA BE CO.
- Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty.

Phạm vi kiểm toán:

Kiểm toán cho kỳ kế toán 2010, kết thúc tại ngày 31/12/2010.

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 627.323.334 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 000 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0.00 %

10. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và giới thiệu Ông Vũ Quốc Anh để Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (theo công văn số 3079/BCT-TCCB ngày 29/3/2010 của Bộ Công Thương - Cổ đông nhà nước):

- Đại hội đồng ý bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I của Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn.
- Đại hội đồng ý với đề cử Ông Vũ Quốc Anh để Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung làm thành viên Hội đồng quản trị.

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

+ Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 627.323.334 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 000 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0.00 %

D/. Đại hội tiến hành thủ tục bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

1. Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu, bao gồm :

- | | |
|-----------------------|--------------|
| + Ông Đỗ Chí Giang | - Trưởng ban |
| + Ông Nguyễn Ngọc Ân | - Thành viên |
| + Ông Võ Thiên Chương | - Thành viên |

→ Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu với kết quả đạt 100% số phiếu có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội.

2. Đại hội đã nghe Ông Đỗ Chí Giang – Trưởng Ban kiểm phiếu, hướng dẫn thủ tục bầu phiếu và đã tiến hành bầu phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn.

3. Ban bầu cử công bố kết quả kiểm phiếu: Ông Vũ Quốc Anh trúng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị với kết quả phiếu bầu như sau:

- | | |
|-----------------------------------|---|
| + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: | 627.207.534 cổ phần, đạt tỷ lệ: 99,98 % |
| + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: | 115.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,02 % |

IV. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI.

1. Ông Võ Dân Vũ Thư ký đại hội đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn.

2. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội, đồng ý thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn.

Biên bản được lập và thông qua vào lúc 12 giờ 30” ngày 12 tháng 06 năm 2010.
Đại hội kết thúc vào lúc 13 giờ cùng ngày./.

THƯ KÝ

CHỦ TỌA

Võ Dân Vũ

Trần Thắng Mỹ

Nguyễn Bá Thi

